

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HNGĐ - ST
Ngày: 09- 7-2018
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Quang Kim

Ông: Lương Thanh Văn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Dần - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2018/TLST-HNGĐ ngày 20/3/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐST-HNGĐ ngày 06/06/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 16/2018/QĐST – HNGĐ ngày 22/6/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Ngọc M- Sinh năm 1997 (Có mặt)

HKTT: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T - Sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã Nghĩa T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và các lời khai tại Toà án, nguyên đơn chị Đặng Thị Ngọc M trình bày:

Về quan hệ vợ chồng: Chị và anh Nguyễn Văn T có thời gian tìm hiểu rồi tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã N vào ngày 16/9/2016. Sau khi cưới, hai vợ chồng về chung sống với nhau ngay, ở chung với gia đình anh T. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng hai tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không có tiếng nói chung trong cuộc sống, thường

xuyên bất đồng quan điểm, sống không có tình cảm, anh T thường đi làm ăn xa nhà, không hỏi ý kiến chị và ít khi về nhà. Từ đầu năm 2017 cho đến nay chị thường xuyên sống ở nhà bố mẹ đẻ chứ không sống ở nhà anh T. Khoảng 6 tháng trở lại đây anh T có thi thoảng gọi điện cho chị nhưng không bảo chị về nhà. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và anh T đi làm ăn xa nhà nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về con chung, về tài sản chung, công nợ, ruộng đất: Chị Đặng Thị Ngọc M xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Văn T – bố đẻ anh Nguyễn Văn T cho biết: Vợ chồng chị Đặng Thị Ngọc M và anh Nguyễn Văn T kết hôn với nhau năm 2016 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã N. Sau khi tổ chức cưới thì chị M về làm dâu gia đình nhà ông ngay và sống chung cùng với vợ chồng ông. Cuộc sống vợ chồng chị M, anh T ông xác định cũng bình thường, thi thoảng có mâu thuẫn nhưng không lớn, có đánh cãi chửi nhau. Từ năm 2017 cho đến nay chị M chủ yếu sống ở nhà bố mẹ đẻ, thi thoảng mới ở nhà ông vì anh T đi làm ăn xa nhà, địa chỉ cụ thể của anh T ông không biết nhưng anh T vẫn thi thoảng về nhà. Ông không biết lý do vì sao chị M xin ly hôn anh T. Về vấn đề này ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng chị Đặng Thị Ngọc M và anh Nguyễn Văn T chưa có con chung.

Về tài sản chung, công nợ, ruộng canh tác: Vợ chồng chị Đặng Thị Ngọc M và anh Nguyễn Văn T không có nên đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ông Thân Văn K – Trưởng thôn L, xã N cung cấp: Chị M và anh T có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương còn đăng ký kết hôn hay không ông không nắm được. Anh T hiện nay đang đi làm ăn xa, thi thoảng mới về nhà còn chị M đã về nhà bố mẹ đẻ ở. Việc chị M anh T có mâu thuẫn với nhau như thế nào thì địa phương không nắm được. Chị M xin ly hôn anh T đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay, chị Đặng Thị Ngọc M vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn T. Ngoài ra, chị không yêu cầu giải quyết về con chung, tài sản, công nợ, ruộng canh tác.

Anh Nguyễn Văn T không có mặt tại địa phương, đã được niêm yết triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Hội đồng xét xử công bố lời khai của ông Nguyễn Văn T có trong hồ sơ. Chị Đặng Thị Ngọc M không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật. Việc gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định.

Về ý kiến giải quyết vụ án:

Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 51; 56 Luật hôn nhân gia đình. Khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 BLTTDS. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Đặng Thị Ngọc M được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

Án phí: Chị Đặng Thị Ngọc M phải chịu 300.000 đồng án phí DSST nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

Việc chị Đặng Thị Ngọc M khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Văn T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên toà ngày hôm nay, anh Nguyễn Văn T vắng mặt. Mặc dù Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định của pháp luật nhưng anh Nguyễn Văn T vẫn không đến Tòa án làm việc. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Nghị quyết số 04/2017/NQ – HĐTP ngày 05/05/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc bị đơn cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo, vắng mặt không có lý do. Ngoài ra cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 – Bộ luật tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Văn T là có căn cứ.

[2] Về quan hệ vợ chồng: Chị Đặng Thị Ngọc M và anh Nguyễn Văn T đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại UBND xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Chị Đặng Thị Ngọc M cũng đã cung cấp được giấy chứng nhận kết hôn bản gốc. Như vậy hôn nhân của chị Đặng Thị Ngọc M và anh Nguyễn Văn T là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Chị Đặng Thị Ngọc M và ông Nguyễn Văn T (bố đẻ anh T) đều xác định chị M đã về nhà bố mẹ đẻ chị M ở từ năm 2017. Nay chị Đặng Thị Ngọc M xin ly hôn, anh Nguyễn Văn T đã được bố đẻ nhận thông báo thụ lý, thông báo phiên họp, phiên hòa giải, giấy triệu tập của Tòa án và thông báo lại cho anh T nhưng anh T không lên Tòa làm việc, điều đó chứng tỏ anh Nguyễn Văn T không mong muốn hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ. Điều đó có thể thấy mâu thuẫn giữa chị M và anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chị Đặng Thị Ngọc M khởi kiện xin ly hôn là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Đặng Thị Ngọc M và anh Nguyễn Văn T chưa có con chung.

[4] Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất: Chị Đặng Thị Ngọc M xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, chị Đặng Thị Ngọc M phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, cần áp dụng các Điều 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các Điều 56; điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

Quan hệ vợ chồng: Chị Đặng Thị Ngọc M được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

Án phí: Chị Đặng Thị Ngọc M phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền dự phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai AA/2012/04891 ngày 20/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Chị Đặng Thị Ngọc M đã nộp đủ án phí DSST.

Báo thời hạn kháng cáo 15 ngày cho các đương sự có mặt biết kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- UBND xã N.
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Lương Thị Thanh Quyên